

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT) NĂM 2021  
VÀ KẾ HOẠCH, PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022**

Kính thưa Đại hội !

Thay mặt HĐQT CTCP Điện cơ Hải Phòng, tôi xin trình bày báo cáo hoạt động của HĐQT công ty năm 2021 và kế hoạch, phương hướng hoạt động năm 2022 như sau:

**I. Về cơ cấu nhân sự:**

HĐQT Công ty gồm 05 thành viên, cụ thể:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Hoàng Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT
2	Lê Thị Bích Huệ	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Mai Văn Minh	Ủy viên HĐQT
4	Trần Văn Long	Ủy viên HĐQT
5	Trịnh Thị Lan Phương	Ủy viên HĐQT

**II. Hoạt động của HĐQT năm 2021:**

**1. Tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường:**

- Ngày 25/1/2021: HĐQT Công ty đã họp bàn về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020; phân tích đánh giá mức độ hoàn thành các chỉ tiêu, chỉ ra nguyên nhân và biện pháp thực hiện trong năm 2021. Thông qua phương án xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 (sản lượng, doanh thu). Họp bàn về công tác tổ chức Lễ kỷ niệm 60 năm ngày thành lập Công ty (16/3/1961 – 16/3/2021).
- Ngày 03/3/2021: Phân tích tình hình ảnh hưởng của dịch bệnh Covid19 và quyết định hoãn tổ chức Lễ kỷ niệm 60 năm ngày thành lập Công ty. Phân tích tình hình biến động của thị trường đối với gia vật tư, nguyên vật liệu tiếp tục tăng cao. Xây dựng phương án đầu tư sản phẩm mới 2022 (xác định nhóm sản phẩm Quạt hút âm trần 3 Model). Họp bàn thống nhất mốc

thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên, phân công nhiệm vụ các cá nhân và bộ phận chuẩn bị các nội dung báo cáo tại Đại hội, kịp thời báo cáo tiến độ chuẩn bị công tác tổ chức Đại hội (các báo cáo, các ý kiến đóng góp cho Đại hội...) để trình HĐQT xem xét.

- Ngày 23/4/2021: CTCP Điện cơ Hải Phòng đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 tại Hội trường Công ty.
- Ngày 28/4/2021: HĐQT nghe báo cáo kết quả tổ chức ĐHĐCĐ, nhận định đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty (trong 04 tháng đã qua) và định hướng cho 08 tháng tiếp theo năm 2021. Kiện toàn công tác cán bộ đối với Phòng Kế hoạch Vật tư, Phòng Dịch vụ và bổ nhiệm 01 Phó Tổng giám đốc phụ trách sản xuất đối với Ông Nguyễn Minh Chung.
- Ngày 20/9/2021: HĐQT nêu lên việc cần hay không về điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 do ảnh hưởng bởi tình hình dịch bệnh Covid-19 trên cả nước cũng như các tỉnh thành phố lân cận thành phố Hải Phòng làm ảnh hưởng tới kế hoạch tiêu thụ hàng hoá của Công ty.
- Ngày 12/12/2021: HĐQT nghe báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, kết quả thực hiện 11 tháng trong năm; phân tích đánh giá, tìm các giải pháp ổn định duy trì sản xuất trong điều kiện khan hiếm vật tư, linh kiện.
  - Quyết định về việc tìm các Nhà cung cấp bo mạch điều khiển quạt trần 5 cánh; mua vật tư dự trữ gói đầu sản xuất.
  - Tìm hiểu thị trường để mua dự trữ: sắt thép, tôn tấm các loại, dây Emay, tìm hiểu và lựa chọn các nhà cung cấp linh kiện motor Quạt công nghiệp.

## **2. Công tác quản lý và chỉ đạo điều hành Công ty:**

Các cuộc họp của HĐQT công ty trong năm 2021 đã đưa ra những định hướng kịp thời, đúng đắn trong quản lý điều hành công ty.

Kết quả thực hiện trong năm 2021:

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2021	Thực hiện	Phần trăm
01	Quạt điện dân dụng Phong Lan	Cái	240.000	187.919	78.30%
02	Quạt công nghiệp Gale	Cái	42.000	34.805	82.87%
03	Quạt nhập khẩu Mitsubishi	Cái	72.000	67.038	93.11%
04	Lồng quạt các loại	Bộ	520.000	409.476	78.75%
05	Vật tư, linh kiện, gia công...	Đồng	39.000.000.000	45.343.468.111	116.27%
06	Tổng doanh thu	Đồng	286.000.000.000	264.393.246.319	92.45%
07	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	12.904.000.000	12.375.738.586	95.91%
08	Phương án chi trả cổ tức	%	10%/MGCP/VDL	Tạm ứng 5%	
09	Nộp NSNN	Đồng	12.000.000.000	12.733.386.602	106.11%
10	Thu nhập bình quân người lao động	Đồng	8.000.000	8.128.000	101.60%

Duy trì tốt việc sản xuất và tiêu thụ các nhóm hàng hóa chủ lực:

- Quạt gia dụng thương hiệu Phong Lan: 43 mẫu;
- Quạt Công nghiệp Gale: 50 mẫu;
- Quạt nhập khẩu Mitsubishi: 23 mẫu;
- Lồng quạt các loại: hơn 10 mẫu sản phẩm.

Năm 2021, sau hơn 2 năm triển khai xây dựng và đưa vào hoạt động toà nhà Văn phòng cho thuê tại số 20 Đinh Tiên Hoàng. Mặc dù gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh Covid19 nhưng chúng ta đã ghi nhận được phần lợi nhuận từ việc cho thuê văn phòng và căn hộ: 1.2 tỷ đồng/2 trong đó CTCP Điện cơ Hải Phòng ghi nhận được 600 triệu.

Trước tình hình diễn biến của dịch bệnh COVID, ảnh hưởng trực tiếp tới việc sản xuất hàng xuất khẩu của công ty. HĐQT yêu cầu Ban TGD tích cực tìm các giải pháp kích cầu tiêu thụ nội địa, tìm kiếm và mở rộng thị trường, tìm khách hàng mới, xây dựng kịp thời các gói sản phẩm để kích cầu đối với các Nhà phân phối và Đại lý của Công ty:

- HĐQT và Ban TGD thường xuyên tổ chức các cuộc thăm quan, giao lưu với các đối tác khách hàng lớn, củng cố mối quan hệ, tăng cường hợp tác trên cơ sở bình đẳng hai bên đều có lợi.
- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên HĐQT trên cơ sở kiêm nhiệm để giảm chi phí, đề bạt bổ nhiệm các vị trí quản lý chủ chốt trong công ty. Với quan điểm “ Vì việc, Tìm người” ; Chăm lo đời sống vật chất cho toàn thể CB-CNV trong toàn công ty.
- HĐQT chỉ đạo Ban TGD duy trì tốt các nội quy, quy chế hoạt động của công ty, điều chỉnh bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp lý trong doanh nghiệp để duy trì tốt hơn các hoạt động theo tình hình thực tiễn của công ty.
- HĐQT phối hợp với Ban kiểm soát công ty, xem xét tính hợp lệ của các văn bản, các Báo cáo tài chính Quý, soát xét bán niên và BCTC năm 2021 của công ty. Lựa chọn đơn vị kiểm toán; đề xuất mức, hình thức chi trả cổ tức năm 2021 cũng như một số nội dung khác liên quan đến hoạt động SXKD để trình ĐHĐCĐ quyết định.

### **III. Công tác giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc và các Cán bộ quản lý của Công ty**

- Trong năm 2021, HĐQT tiến hành giám sát công tác điều hành sản xuất kinh doanh đảm bảo theo đúng định hướng chiến lược đề ra của HĐQT và ĐHĐCĐ của công ty.
- Thường xuyên có 4 thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp giao ban hàng tháng để lắng nghe, chỉ đạo và quyết định kịp thời những vấn đề liên quan đến SXKD của công ty.
- Ban TGD cũng thường xuyên báo cáo về tình hình hoạt động SXKD của công ty trong năm 2021, định hướng và triển khai các nhiệm vụ trọng tâm nhằm huy động và phát huy các nguồn lực cần thiết về con người, vốn đầu tư, cơ chế hoạt động, chủ động khắc phục và bổ sung các nguồn lực còn thiếu.

- Thực hiện lập đánh giá, phân tích tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động trong SXKD hàng tháng và công bố Báo cáo tài chính soát xét bán niên, Báo cáo tài chính năm 2021 theo đúng quy định.
- Tập trung rà soát lại các quy trình, quy chế đang thực hiện tại công ty, từ đó cập nhật, sửa đổi và viết mới các quy trình nghiệp vụ nhằm thống nhất và phối hợp hoạt động giữa các bộ phận trong công ty.

#### **IV. Kế hoạch hoạt động của HĐQT công ty năm 2022:**

- Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2021. Căn cứ vào tình hình thị trường, năng lực của doanh nghiệp. HĐQT và Ban TGD công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2022:

STT	Nội dung	ĐVT	Số lượng
01	Quạt điện dân dụng Phong Lan	Cái	220.000
02	Quạt công nghiệp Gale	Cái	40.000
03	Quạt nhập khẩu Mitsubishi	Cái	70.000
04	Lồng quạt các loại	Bộ	520.000
05	Vật tư, linh kiện, gia công...	Đồng	35.000.000.000
06	Tổng doanh thu	Đồng	286.000.000.000
07	Lợi nhuận từ HĐ SXKD	Đồng	15.500.000.000
	Lợi nhuận từ HĐ GVĐT	Đồng	600.000.000
07	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	13.000.000.000
08	Phương án chi trả cổ tức	%	10%/MGCP/VĐL
09	Nộp NSNN	Đồng	12.000.000.000
10	Thu nhập bình quân người lao động	Đồng	8.550.000

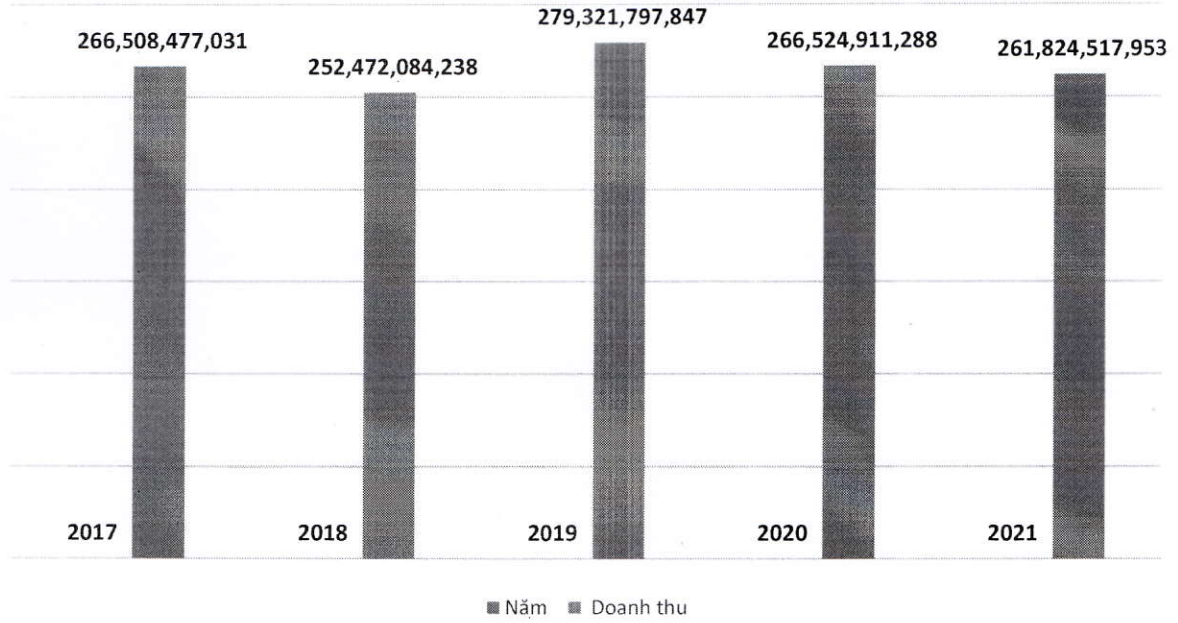
- Kiện toàn tổ chức bộ máy nhiệm kỳ 2022-2027, lựa chọn những người đủ năng lực lãnh đạo điều hành Công ty.
- Tổ chức triển khai và giám sát hoạt động SXKD của công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ nhằm hoàn thành tốt các chỉ tiêu năm 2022, đạt được mức tăng trưởng cao, bảo toàn và phát triển đồng vốn.

- Đôn đốc Nhà đầu tư tích cực tìm kiếm khách hàng để khai thác tốt nhất Dự Án 20 Đinh Tiên Hoàng ( còn 2 Tầng 3+4 phục vụ cho thuê văn phòng và 24 căn hộ) . Cải tiến về Công tác quản lý điều hành dự án để mang lại Hiệu quả cao nhất.
- Nghiên cứu đầu tư, bổ sung thêm máy móc, thiết bị còn thiếu để tăng năng lực tối đa cho việc sản xuất sản phẩm tại các phân xưởng, đáp ứng tốt nhu cầu của thị trường và khách hàng. Tiếp tục hoàn thành dự án sản phẩm Quạt trần 5 cánh, Đầu tư đồng bộ khuôn mẫu sản xuất các loại Quạt thông gió (Quạt gia dụng). Nghiên cứu các mẫu quạt mới thay thế các mẫu đã cũ, lỗi thời, không thích hợp thị hiếu người tiêu dùng.
- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức, nhân sự, đào tạo, bổ nhiệm các vị trí quản lý còn thiếu trong công ty. Đổi mới chính sách tiền lương, tiền thưởng, nêu cao trách nhiệm của các vị trí điều hành trong công ty. Cải cách thủ tục hành chính... nhằm thúc đẩy hoạt động SXKD ngày càng tốt hơn.
- Quan tâm chia sẻ, bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của toàn thể CB-CNV toàn công ty.

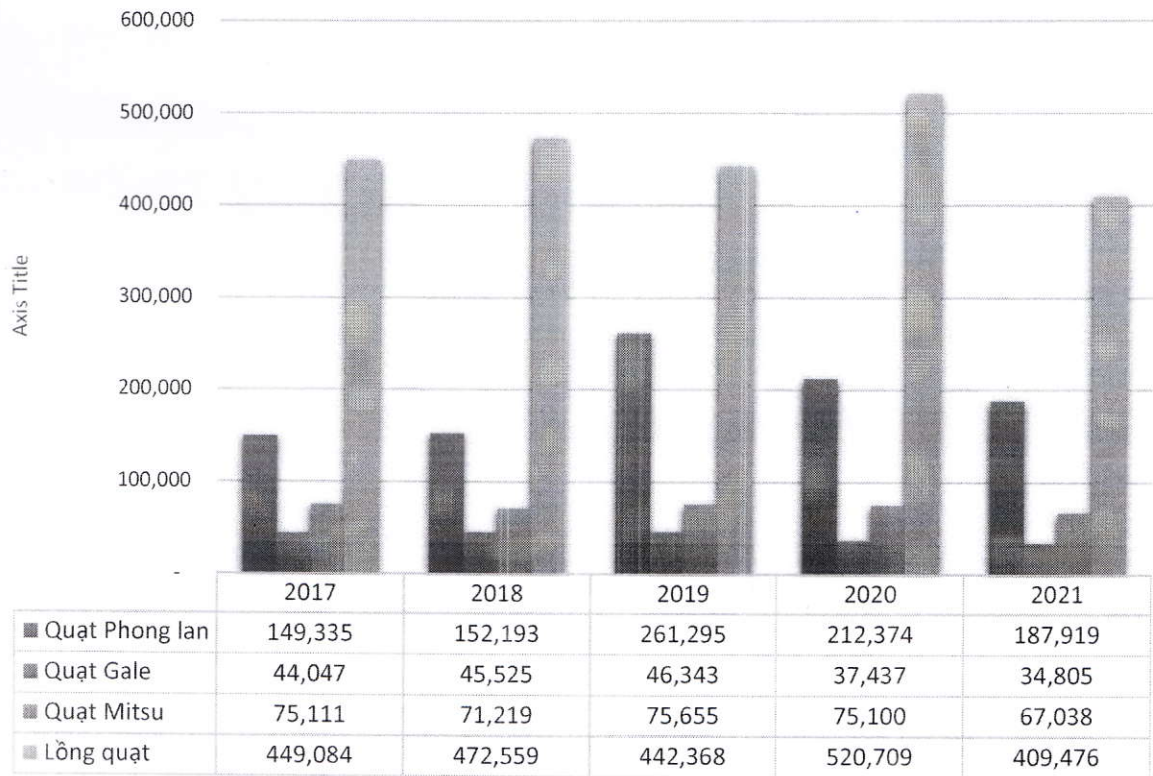
**V. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ 2017-2022:**

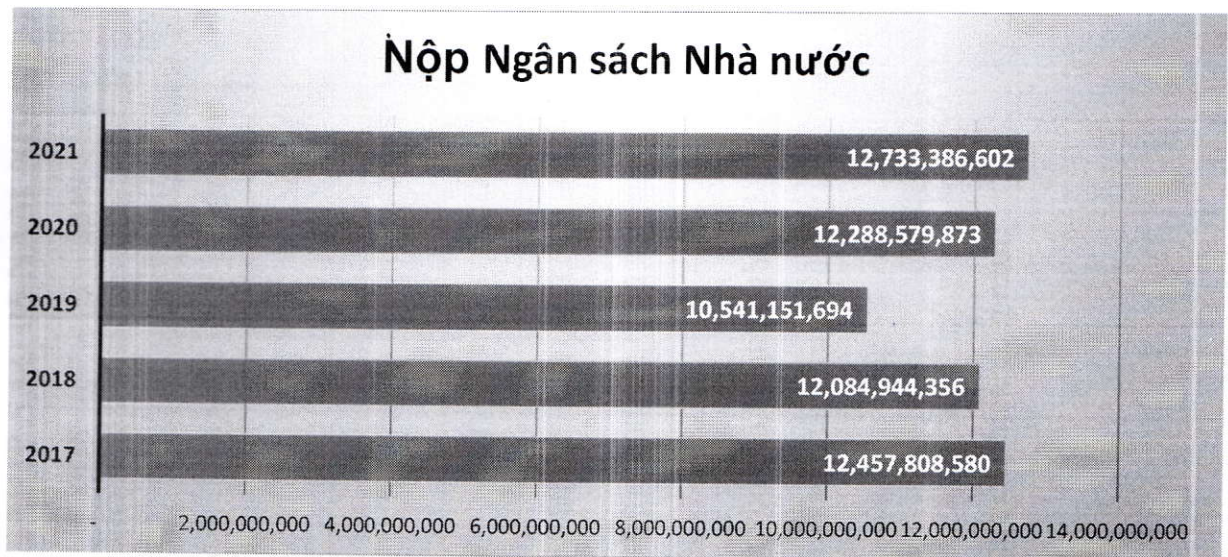
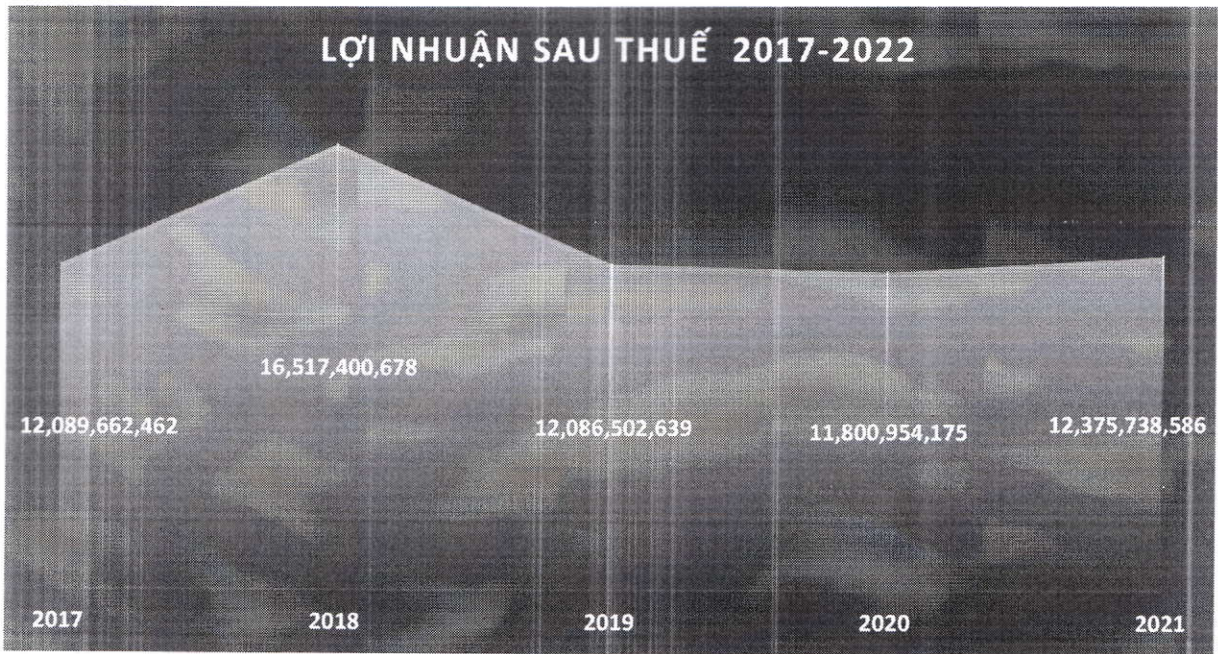
Với sự đoàn kết và thống nhất cao của HĐQT Công ty trong việc hoạch định chiến lược và chỉ đạo Ban điều hành Công ty từ 2017-2022, kết quả đạt được như sau:

### Doanh thu 2017-2021



### Sản lượng tiêu thụ 2017-2021







### TỔNG HỢP SAU 05 NĂM NHIỆM KỲ 2017-2022

	2017	2018	2019	2020	2021	Kết quả 05 năm
<b>Doanh thu</b> (Đồng)	266,508,477,031	252,472,084,238	279,321,797,847	266,524,911,288	261,824,517,953	<b>1,326,651,788,357</b>
<b>Quạt Phong lan</b> (Cái)	149,335	152,193	261,295	212,374	187,919	<b>963,116</b>
<b>Quạt Gale</b> (Cái)	44,047	45,525	46,343	37,437	34,805	<b>208,157</b>
<b>Quạt nhập khẩu Mitsubishi</b> (Cái)	75,111	71,219	75,655	75,100	67,038	<b>364,123</b>
<b>Lồng quạt</b> (Bộ)	449,084	472,559	442,368	520,709	409,476	<b>2,294,196</b>
<b>Linh kiện</b> (Đồng)	59,082,232,308	51,301,957,462	37,508,132,365	37,968,559,605	45,343,468,111	<b>231,204,349,851</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b> (Đồng)	12,089,662,462	16,517,400,678	12,086,502,639	11,800,954,175	12,375,738,586	<b>64,870,258,540</b>

Đánh giá chung về kết quả của nhiệm kỳ 2017-2022:

- Bảo toàn và phát triển được đồng vốn của Doanh nghiệp;
- Duy trì tốt việc sản xuất các nhóm sản phẩm truyền thống của Doanh nghiệp, từng bước cải tiến mẫu mã để đa dạng hoá sản phẩm, đáp ứng được nhu cầu của thị trường.
- Đảm bảo hài hoà lợi ích của cổ đông và Người lao động. Chia cổ tức bình quân 10% năm; Tiền lương và các chế độ quyền lợi của Người lao động được cải thiện từng năm.

Trong nhiệm kỳ, HĐQT đã tìm kiếm đối tác hợp tác đầu tư xây dựng hoàn chỉnh dự án Toà nhà văn phòng 20 Đinh Tiên Hoàng (Gồm 1 tầng hầm, 7 tầng nổi với diện tích >500m<sup>2</sup>) đã đi vào hoạt động và bước đầu có lợi nhuận mặc dù khi công trình hoàn tất thì bị dịch bệnh Covid19 ảnh hưởng liên tục trong 02 năm.

Năm 2022, khi dịch bệnh được kiểm soát và phục hồi hy vọng dự án trên sẽ tiếp tục khởi sắc và có kết quả kinh doanh ngày càng tốt hơn.

Với kế hoạch nhiệm kỳ 05 năm tiếp theo 2022-2027. Trước tình hình diễn biến của thị trường trong nước và thế giới, những ảnh hưởng của đại dịch Covid19 toàn cầu, chiến tranh, biến đổi khí hậu... chặng đường phía trước còn vô vàn khó khăn và phức tạp. Với truyền thống phát triển hơn 60 năm của doanh nghiệp, với sự đoàn kết thống nhất cao từ HĐQT, Ban điều hành, và toàn thể các cổ đông, người lao động trong toàn công ty. Chúng ta quyết tâm nỗ lực để xây dựng, phát triển công ty một cách bền vững.

#### **Mục tiêu kế hoạch 05 năm từ 2022-2027:**

1. Nhanh chóng kiện toàn ổn định bộ máy quản trị Doanh nghiệp sau ĐHĐCĐ; chăm lo phát triển nguồn nhân lực, lãnh đạo cấp Phòng-Ban, Phân xưởng và các Tổ sản xuất.
2. Duy trì sự phát triển bền vững của Doanh nghiệp, phấn đấu đạt mức tăng trưởng hàng năm từ 7-10%/năm. Không ngừng đầu tư đổi mới mẫu mã sản phẩm, đầu tư từng bước theo khả năng của Doanh nghiệp đổi với máy móc thiết bị, xây dựng mới nhà xưởng kho tàng. Cải tiến khoa học kỹ thuật nâng cao năng suất lao động, sản xuất các nhóm hàng truyền thống của Công ty như: quạt dân dụng Phong lan, quạt công nghiệp Gale, linh kiện quạt các loại...
3. Tiếp tục duy trì tốt mối quan hệ với các đối tác lớn của Công ty như Công ty TNHH Mitsubishi Electric Việt Nam (MEVN) phân phối mặt hàng sản phẩm quạt điện nhập khẩu Mitsubishi từ khu vực Đà Nẵng đến toàn Miền Bắc, Công ty TNHH Hà Nội Ching Hai, CTCP Điện cơ Thống Nhất, Công ty TNHH một thành viên Quang điện - Điện tử... ngày càng sâu rộng và đạt hiệu quả cao.

4. Bảo toàn và phát triển đồng vốn của Doanh nghiệp, tạo ra lợi nhuận cao, cổ tức hằng năm phần đầu lớn hơn 10%.

Hoàn thành tốt các chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ công ty đặt ra. Đưa Điện cơ Hải Phòng ngày càng có vị thế trên thị trường trong nước và vươn ra thị trường các nước trong khu vực.

Trên đây tôi đã trình bày xong Báo cáo của HĐQT công ty năm 2021, hoạt động của HĐQT trong nhiệm kỳ 2017-2022 và kế hoạch, phương hướng hoạt động năm 2022. Kính mong các ý kiến đóng góp của các cổ đông công ty.

Xin kính chúc sức khỏe các quý vị cổ đông, Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**HOÀNG THANH HẢI**

## **BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

### **I- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021:**

#### **1) Về môi trường kinh doanh năm 2021:**

Năm 2021 tiếp tục là năm khó khăn với nền kinh tế thế giới do dịch bệnh chưa được kiểm soát hoàn toàn, một số nền kinh tế có dấu hiệu phục hồi sau đại dịch khiến lượng cầu vật tư hàng hoá tăng vọt, chuỗi cung ứng, logistic đứt gãy... là nguyên nhân khiến giá cả vật tư, hàng hoá tăng ở mức cao kỷ lục, báo hiệu một chu kỳ lạm phát mới.

Các chính sách vĩ mô điều tiết sự ổn định của nền kinh tế, hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi hoạt động SXKD chưa thể phát huy hiệu quả trong năm 2021. Hệ quả của dịch Covid vẫn tác động toàn diện đến mọi mặt của đời sống kinh tế xã hội.

Ngành hàng SXKD đồ gia dụng nói chung cũng như quạt điện nói riêng tại Việt Nam trong những năm gần đây chứng kiến sự phát triển vượt bậc và tiến dần đến hiện đại hoá do kết quả của quá trình hội nhập với thế giới. Do tính cạnh tranh khốc liệt của ngành hàng, do sự chuyển dịch nhu cầu tiêu dùng, một số doanh nghiệp sản xuất nhỏ không kịp thích nghi dần bị đào thải. Số ít các doanh nghiệp có bề dày phát triển hiện đang duy trì hoạt động ổn định và chiếm phần lớn thị phần tiêu thụ. Để duy trì vị thế, các DN hướng đến sự phát triển bài bản, chuyên nghiệp để tạo ra SP có tính cạnh tranh cao.

Lực lượng lao động tại các doanh nghiệp truyền thống không còn ổn định như trước nữa bởi các lý do: Sự phát triển của khoa học công nghệ, tác động của dịch bệnh... ảnh hưởng lớn đến hành vi, lối sống của đại đa số dân cư, đặc biệt là giới trẻ. Một số ngành nghề mới phát triển tạo ra sự dịch chuyển lao động (kinh doanh online và chuỗi dịch vụ phát triển theo hình thức kinh doanh mới này). Sự thu hút lao động trẻ của các doanh nghiệp trong các khu CN với qui mô tổ chức hiện đại, bài bản và năng suất hơn....

Bên cạnh các thách thức khách quan, thị trường tiêu thụ ngành quạt điện tại Việt Nam vẫn đầy tiềm năng bởi nhu cầu về sản phẩm quạt điện luôn là thiết yếu với sức mua hơn 98 triệu dân sống trong điều kiện khí hậu nhiệt đới gió mùa.

## **2) Bối cảnh doanh nghiệp:**

Điện cơ Hải Phòng có bề dày lịch sử về sản xuất trong lĩnh vực điện gia dụng, thành lập từ ngày 16/03/1961 gắn liền với lịch sử phát triển của đất nước. Đặc biệt, sau cổ phần hóa Công ty đã có những thay đổi lớn về mọi mặt, quy mô nhà xưởng được mở rộng, cải tạo và xây dựng đồng bộ. Máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải được đầu tư đổi mới hiện đại, đáp ứng tốt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo nhu cầu của khách hàng. Đội ngũ CB-CNV Công ty luôn được kiện toàn. Hiện tại, số lượng CB-CNV toàn Công ty là 185 người. Trong nhiều năm liền, doanh số và sản lượng liên tục tăng, tuy nhiên lực lượng lao động không tăng mà có xu hướng tinh gọn do công ty áp dụng các giải pháp hiệu quả đẩy mạnh năng suất lao động.

Qua nhiều năm tích lũy và phát triển, Công ty có đủ tiềm lực để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh có tính cạnh tranh cao trên thị trường.

Thị trường tiêu thụ sản phẩm của Công ty vẫn được duy trì ổn định và tiếp tục mở rộng. Sản phẩm ngày càng đa dạng và phong phú. Hiện tại, chúng ta đang duy trì sản xuất 43 mẫu quạt gia dụng Phong Lan, 50 mẫu quạt công nghiệp GALE, trên 10 mẫu lồng quạt các loại và 23 mẫu sản phẩm quạt nhập khẩu Mitsubishi.

Hàng năm, công ty luôn cập nhật, phát triển công nghệ, đổi mới mẫu mã các dòng sản phẩm quạt gia dụng và công nghiệp nhằm tăng tính cạnh tranh, mở rộng thị phần trong và ngoài nước nhằm gia tăng doanh số.

Quạt Mitsubishi luôn được duy trì sản lượng tiêu thụ tại các tỉnh phía Bắc trở vào đến Đà Nẵng.

Trong quá trình sản xuất kinh doanh, Công ty luôn tạo dựng và duy trì các mối quan hệ bền vững với các kênh phân phối và các đối tác lớn như Công ty Điện cơ Thống Nhất Hà Nội, Công ty Quang điện điện tử Bộ quốc phòng, Công ty Hà Nội Chinghai, Công ty Mitsubishi Việt Nam...

Công ty đã và đang vận hành hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015. Hàng năm, công ty đều khuyến khích thúc đẩy các hoạt động phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nghiên cứu phát triển nhằm nâng cao NSLĐ, hạ giá thành SP, phát triển SP mới, nhằm mang lại lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp.

Đặc thù hoạt động SXKD của công ty mang tính thời vụ cao, khối lượng công việc không phân bổ đều các tháng trong năm, thu nhập không đều gây tâm lý không ổn định đối với người lao động, thách thức đến tính ổn định của nguồn nhân lực. Thực trạng trên luôn đặt ra thách thức với ban lãnh đạo hoạch định các định hướng phù hợp nhất nhằm tăng sản lượng, tạo ra nhiều công ăn việc làm quanh năm, tăng NSLĐ nhằm cải thiện thu nhập cho người lao động, cải tiến các chính sách quản lý, môi trường làm việc nhằm phát huy tối đa năng lực của lực lượng lao động. Tất cả các giải pháp trên là nền tảng thu hút, tạo ra sự ổn định của lực lượng lao động.

### 3) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2021:

CHỈ TIÊU	ĐVT	TH 2020	KH 2021	TH 2021	TĂNG TRƯỞNG 2021/2020	TH SO VỚI KH
Doanh thu	Tỷ đồng	267.734	286.000	264.393	-1.2%	92.45%
Lợi nhuận sau thuế:	Tỷ đồng	11.800	12.904	12.375		
- LN từ hoạt động SXKD	"	11.800	12.904	11.775	-0.21%	91.25%
Lao động	Người	193		185	-4.15%	
Thu nhập bq người LĐ	VNĐ	8,000	8,000	8,128	1.60%	

#### 3.1. Đánh giá kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh:

Doanh thu bán hàng: Năm 2021, Công ty CP Điện cơ Hải Phòng đạt 264,393 tỉ đồng, giảm 1,2% so với năm 2020.

Doanh thu năm 2021 giảm do sản lượng tiêu thụ cả ba nhóm quạt thành phẩm và sản lượng nhóm lồng quạt giảm so với kế hoạch đề ra:

TT	NHÓM HÀNG HOÁ	KẾ HOẠCH 2021		THỰC HIỆN 2021		THỰC HIỆN SO VỚI KH
		SỐ LƯỢNG	DOANH THU (Đ)	SỐ LƯỢNG	DOANH THU (Đ)	
1	Quạt dân dụng Phong lan	240,000	82,000,000,000	184,179	67,787,840,583	76.74%
2	Quạt công nghiệp Gale	42,000	37,000,000,000	33,705	31,585,146,853	80.25%
3	Quạt Mitsubishi	72,000	99,000,000,000	67,851	92,998,533,807	94.24%
4	Lồng quạt	520,000	29,000,000,000	409,476	25,089,195,799	78.75%
5	Vật tư và BTP khác		39,000,000,000		46,932,529,277	120.34%
	<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>286,000,000,000</b>		<b>264,393,246,319</b>	<b>92.45%</b>

Các nhóm hàng cốt lõi của doanh nghiệp: Quạt điện Phong lan, Gale và

Mitsubishi đều bị sụt giảm sản lượng tiêu thụ. Thị trường xuất khẩu quạt Phong lan chưa thể phục hồi như các năm trước đại dịch Covid.

Nửa cuối năm 2020, giá cả vật tư, nguyên liệu trên thị trường liên tục tăng. Thời điểm này, một số quốc gia đã bắt đầu phủ Vaccine, các ngành SX trên toàn thế giới có tín hiệu phục hồi, nhu cầu sử dụng nguyên vật liệu tăng đột biến, khi đó nguồn cung không đủ, dẫn đến khủng hoảng chuỗi cung ứng là nguyên nhân dẫn đến giá cả vật tư, nguyên liệu tăng đột biến (nguyên liệu nhựa tăng từ 30 – 40%; dây đồng tăng trên 60%; thép cán nguội tăng trên 200%.....). Trước thực trạng đó, các nhà SX quạt điện tại thị trường VN đều có động thái tăng giá. ĐCHP không nằm ngoài bối cảnh đó, Ban điều hành công ty đã thực hiện 2 sự điều chỉnh giá: Tăng 10% giá quạt Phong lan tại thời điểm T12/2020. Đến T4/2021 tăng tiếp 10% giá quạt Phong lan và 5% đối với quạt công nghiệp Gale.

Việc tăng giá ảnh hưởng trực tiếp và tỉ lệ nghịch với sản lượng tiêu thụ. Trên thị trường, sản phẩm quạt gia dụng của chúng ta phải cạnh tranh với các đối thủ có tỉ lệ tăng giá thấp hơn. Trong khi đó, do ảnh hưởng dịch bệnh, chúng ta không thể triển khai được các chính sách, chương trình marketing thúc đẩy tiêu thụ hàng hoá mạnh hơn để bù đắp cho yếu tố ảnh hưởng tiêu thụ bởi sự tăng giá hàng hoá.

Đây là 1 trong những yếu tố tác động đến giảm sản lượng tiêu thụ quạt. Về mặt dài hạn, khi nguồn cung và giá cả nguyên vật liệu ổn định, giá bán của các nhà SX ổn định về mặt bằng cạnh tranh chung thì sản lượng tiêu thụ hàng hoá sẽ trở về quỹ đạo vốn có của nó.

Sản lượng quạt Phong lan còn có tiềm tăng trưởng trong nhiều năm tới với các lý do: Dung lượng thị trường còn lớn để có thể mở rộng thị phần; một số model nhu cầu thị trường lớn chúng ta hiện vẫn chưa khai thác tối đa sản lượng; chưa phát triển nhiều dòng SP mới.... Để đạt được mục tiêu tăng trưởng, bản thân doanh nghiệp phải tối ưu hoá SX để hạ giá thành sp (bằng cách tăng tỉ lệ SX nội tại, kiểm soát giá thành SX, gia tăng lợi nhuận, tạo nhiều việc làm và thu nhập đều quanh năm cho người lao động.

Nhóm lồng CN, lồng quạt sàn và lồng quạt gia dụng ngoài phục vụ lắp ráp quạt thành phẩm, chúng ta còn cung cấp cho một số đối tác khác. Việc duy trì khách hàng ổn định giúp duy trì việc làm cho người lao động quanh năm, tăng doanh thu và gia tăng lợi nhuận. Năm 2021 sản lượng tiêu thụ giảm so với kế hoạch 21,25% do các đối tác cũng bị giảm sản lượng quạt tiêu thụ quạt do tác động của đại dịch Covid.

- Nhóm quạt CN Gale: Sản lượng tiêu thụ tiếp tục không hoàn thành kế hoạch năm 2021 do phải cạnh tranh với các sản phẩm cùng loại của các đối thủ trên thị trường như: Vinawind, Chinghai (khu vực phía Bắc), Hawind, Hasaki... (khu vực miền Trung và miền Nam). Ngoài ra, do ảnh hưởng đại dịch, các cơ sở SXKD, khu CN đình trệ hoạt động, nhu cầu sử dụng quạt giảm. Sản lượng quạt CN có lồng tiêu thụ tại khu vực dân dụng cũng giảm do các nhà hàng, các khu vực hoạt động đông người... đóng cửa do ảnh hưởng của dịch bệnh. Các cơ sở sản xuất, hộ kinh doanh

nhỏ lẻ ưu tiên sử dụng quạt CN tự chế giá rẻ hơn.... toàn bộ các yếu tố trên ảnh hưởng nhất định đến sản lượng tiêu thụ quạt CN trên toàn thị trường nói chung.

Một trong các giải pháp tăng doanh thu, tăng lợi nhuận của mảng quạt CN trong các năm tới là tập trung phát triển dòng SP quạt cây tính năng mới (Motor DC giảm tối đa công suất tiêu thụ điện năng, giảm độ ồn...). Chủ động mảng SX quạt hướng trực, tạo thêm nhiều việc làm, giải quyết tính SX thời vụ....

- Nhóm quạt Mitsubishi: Là dòng sản phẩm dành cho phân khúc cao trên thị trường. ĐCHP tiếp tục duy trì mối quan hệ bền vững, chiến lược với Mitsubishi Electric (MEVN) và chiếm ưu thế với vai trò tổng thầu phân phối khu vực phía Bắc, chuyên về kênh tiêu thụ truyền thống. Khách hàng chủ yếu là các trung tâm điện máy cao cấp, các đầu mối phân phối hàng ngoại nhập truyền thống. Việc hợp tác với MEVN là điều kiện thuận lợi để ĐCHP kết nối với hệ thống khách hàng ở phân khúc cao, tiếp thu học hỏi phương pháp quản trị, bán hàng của các tập đoàn sản xuất đồ điện gia dụng hàng đầu thế giới. Sản lượng tiêu thụ năm 2021 không tăng trưởng nhiều so với các năm trước. Để giải quyết bài toán tăng trưởng, mở rộng thị phần ở phân khúc cao, MEVN cần thúc đẩy cải tiến cơ cấu chủng loại sản phẩm, phối hợp với ĐCHP duy trì ổn định vùng thị trường giữa các tổng thầu hai miền Nam - Bắc và kênh siêu thị thuộc sự quản lý của hãng..

- Nhóm Vật tư và BTP khác: Gồm Bobbin nhựa quấn dây đồng, linh kiện nhựa, hạt nhựa, sắt thép... Sản lượng tiêu thụ năm 2021 tăng 20,34% so với kế hoạch do sản lượng vật tư nhựa, sắt thép khách hàng chốt mua số lượng lớn với kỳ vọng hạn chế rủi ro do giá cả các mặt hàng này có chiều hướng tăng đột biến. Chiến lược phát triển dài hạn của công ty tập trung vào những ngành hàng có tính bền vững là sản phẩm quạt điện dân dụng Phong lan và quạt công nghiệp Gale. Đây là các sản phẩm có thương hiệu, hàng năm các sản phẩm trên chiếm một lượng thị phần ổn định trên thị trường quạt điện.

Thị trường quạt điện có tính cạnh tranh cao, cùng với ảnh hưởng của dịch Covid tác động lớn đến tâm lý người tiêu dùng và hệ thống kênh phân phối, ảnh hưởng của giá cả vật tư tăng đột biến. Mặc dù tập thể CBCNV đã nỗ lực cải tiến CLSP, phát triển sản phẩm mới, tăng năng suất lao động, hạ giá thành nhằm tăng tính cạnh tranh của sản phẩm, đáp ứng đầy đủ lượng hàng hoá tại các thời điểm thị trường có sức hút lớn. Tuy nhiên, sản lượng tiêu thụ và doanh số năm 2021 chưa thể bứt phá so với năm 2020.

### 3.2. Lợi nhuận:

Lợi nhuận sau thuế từ hoạt động SXKD năm 2021 vẫn duy trì ổn định và đạt 11,775 tỷ mặc dù sản lượng tiêu thụ ở cả 3 nhóm hàng cốt lõi giảm nhiều so với kế hoạch đề ra.

### 3.3. Nguồn nhân lực, việc làm và thu nhập:

Nguồn nhân lực: Luôn được ban lãnh đạo xác định là tài sản quý báu của doanh nghiệp. Mọi thành quả đổi mới, phát triển, nâng tính cạnh tranh, nâng vị thế



của doanh nghiệp đều khởi nguồn từ nguồn nhân lực. Tuy nhiên, trong nhiều năm qua nguồn nhân lực chưa được chú trọng phát triển chiều sâu.

Việc bổ sung nguồn nhân lực có chất lượng cho các phòng nghiệp vụ của công ty tiếp tục được ưu tiên cho các năm tiếp theo cho phù hợp với định hướng chuyển dịch tỉ lệ cơ cấu mặt hàng, tập trung phát triển các mặt hàng có thương hiệu của công ty.

Duy trì và phát huy chính sách khuyến khích, đãi ngộ nguồn nhân lực. Năm 2021 Công ty đã trích thưởng nhiều đề tài sáng kiến cải tiến kỹ thuật, nâng cao NSLĐ, hạ giá thành SP cho bộ phận quản lý SX, trích thưởng hoàn thành kế hoạch doanh số tiêu thụ quạt Phong lan cho bộ phận KD và các bộ phận liên quan.... nhằm động viên kịp thời tinh thần cống hiến của CBCNV, tăng cường sự gắn bó của CBCNV với Công ty.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành SXKD nhằm nâng cao hiệu quả quản trị.

Do tác động của đại dịch, lượng hàng hoá tồn kho cuối năm 2021 lớn hơn mọi năm, giá cả vật tư tăng đột biến. Ban điều hành công ty đã chủ động tiết giảm nhịp độ sản xuất khiến khối lượng việc làm cho người lao động không được duy trì đều các ngày trong tuần trong vòng 3 tháng cuối vụ, ảnh hưởng phần nào đến thu nhập của người lao động. Đây là một trong những yếu tố doanh nghiệp sẽ phải khắc phục nhằm gia tăng sự gắn kết người lao động với công ty.

#### *3.4. Đánh giá nhiệm kỳ hoạt động SXKD 5 năm (2017 – 2022):*

##### *a) Thuận lợi:*

- Bộ máy quản lý ổn định, đoàn kết nội bộ, có bề dày kinh nghiệm để đưa ra các quyết sách kịp thời, phù hợp với thị trường.

- Doanh nghiệp có bề dày trong ngành quạt điện, cơ sở vật chất quy mô, thị trường tiêu thụ đã định hình bởi mạng lưới tiêu thụ, hệ thống khách hàng, đối tác đã được thiết lập qua nhiều năm.

##### *b) Một số khó khăn:*

- Chưa khắc phục hoàn toàn được tính mùa vụ trong SX các SP quạt điện, một số bộ phận chưa đạt được thu nhập đều các tháng trong năm.

- Chưa tạo ra các giải pháp mạnh mẽ tăng NSLĐ, tăng thu nhập cho người LĐ.

- Đại dịch Covid ảnh hưởng lớn đến sức tiêu thụ của sản phẩm trên thị trường.

- Giá cả vật tư hàng hoá tăng kỷ lục trong 2 năm gần đây ảnh hưởng lớn đến mặt bằng giá sản phẩm quạt điện các loại.

##### *c) Đánh giá chung hoạt động quản lý điều hành:*

- Bộ máy nhân sự: Trên đà tình giảm theo chiều hướng hiệu quả (số lượng CBCNV giảm trong khi SLSX, doanh số tăng).

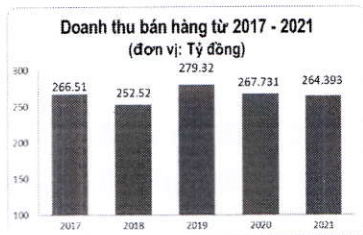
- Quản lý chặt chẽ công nợ khách hàng, không để tình trạng khách hàng nợ đọng quá hạn, chiếm dụng vốn kinh doanh bảo toàn đồng vốn cho doanh nghiệp.

- Một số tiêu chí kết quả đạt được trong hoạt động SXKD (2017 – 2022):

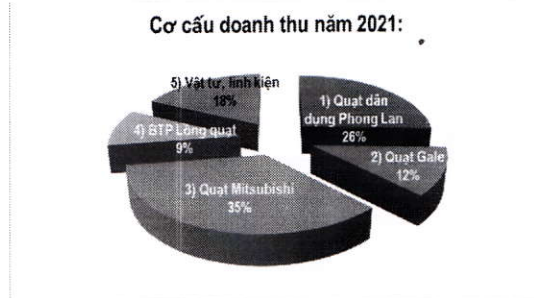
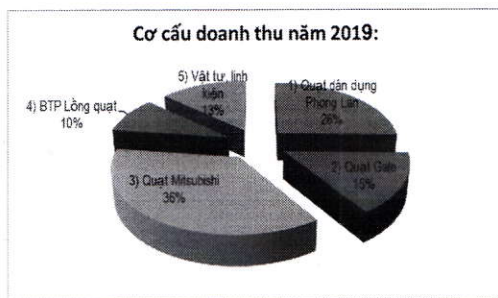
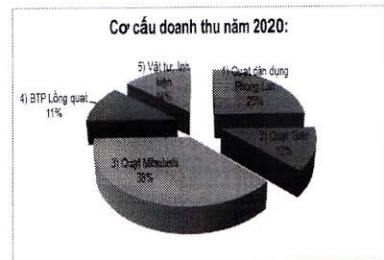
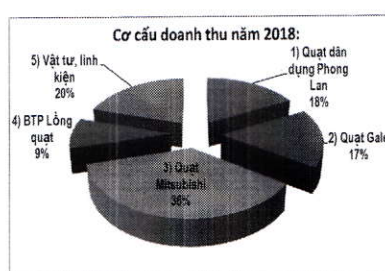
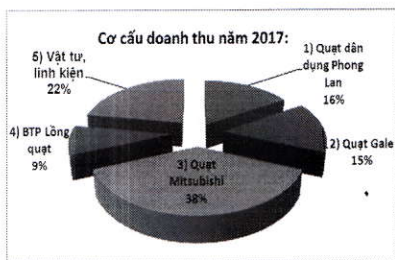
+ Phát triển các dòng SP mới có tính cạnh tranh cao hơn (tổng số phát triển 6 model SP mới) tạo ra sự tăng trưởng vượt trội do các SP mới tạo ra.

+ Đầu tư, nâng cấp máy móc thiết bị phục vụ sản xuất theo định hướng chuyên môn hoá, nâng cao năng suất lao động (đầu tư dây chuyền quán động cơ quạt trần, máy sản xuất lồng công nghiệp tự động...)

+ Doanh thu: Doanh thu năm 2019 tăng so với các năm do sản lượng tiêu thụ nhóm quạt Phong lan tăng trưởng vượt bậc. Hai năm tiếp theo 2020 – 2021 doanh thu không duy trì được đà tăng trưởng do ảnh hưởng của đại dịch, giá cả vật tư biến động.



+ Cơ cấu doanh thu: Tỷ trọng doanh số nhóm hàng cốt lõi công ty tự SX, kỳ vọng duy trì việc làm thường xuyên người lao động là nhóm quạt PL có sự tăng trưởng bình quân 2%/ năm. Mục tiêu tăng trưởng tỷ trọng nhóm quạt Gale chưa đạt ổn định qua các năm.



Trong 5 năm qua, công ty chú trọng và tìm mọi giải pháp đẩy mạnh mảng doanh thu ngành hàng cốt lõi nhằm mang lại sự phát triển bền vững.

+ Lợi nhuận từ hoạt động SXKD bình quân hàng năm (2017 – 2021): Luôn được đảm bảo. Cổ tức hàng năm đều duy trì ở mức 10% theo định hướng KH của HĐQT.

Một số chỉ tiêu kết quả đạt được trong hoạt động SXKD 5 năm:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH 5 NĂM (2017-2022)
1	Tổng SL tiêu thụ quạt thành phẩm các loại (PL&GALE)	Cái	1,171,273
2	Tổng doanh thu	đồng	1,326,651,788,357
3	Lợi nhuận sau thuế	"	64,870,258,540
4	Nộp ngân sách	"	60,105,871,105
5	Tổng giá trị đầu tư đổi mới, phục vụ phát triển SXKD	Ti đồng	11,999

- Một số tồn tại trong hoạt động SXKD (2017 – 2022):

+ Ý thức trong quản lý điều hành của đa số CBCNV chưa mang tính chuyên nghiệp hoá cao, dẫn đến việc triển khai nhiệm vụ SXKD thiếu chặt chẽ, nghiêm khắc, là nguyên nhân dẫn đến các phát sinh về chất lượng công việc, chất lượng sản phẩm...

+ Đào tạo, phát triển và bổ sung CB quản lý có trình độ, CN lành nghề: Chưa đạt yêu cầu tiêu chuẩn dẫn đến triển khai nhiệm vụ SXKD chưa đạt hiệu quả cao (NSLĐ chưa được cải thiện nhiều, công tác triển khai SP mới chưa đạt hiệu quả cao như định hướng, công tác phát triển mở rộng thị trường chưa theo kịp với xu thế phát triển của XH, chưa tạo ưu thế vượt trội so với đối thủ cạnh tranh).

+ Một số định hướng triển khai phát triển bán hàng đa kênh chưa thực hiện được do đội ngũ được giao nhiệm vụ triển khai thiếu quyết tâm.

## II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022:

Trên cơ sở một số phương án sản phẩm mới, thị trường mới, qua đánh giá thị trường và phân tích năng lực nội tại, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

### 1) Kế hoạch doanh thu:

TT	NHÓM HÀNG.HOÁ	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ CHOẠCH 202	
			SỐ LƯỢNG	DOANH THU (VNĐ)
1	Quạt dân dụng Phong lan	Cái	220,000	84,000,000,000
2	Quạt công nghiệp Gale	Cái	40,000	36,000,000,000
3	Quạt Mitsubishi	Cái	70,000	100,000,000,000
4	Lồng quạt	Bộ	520,000	31,000,000,000
5	Vật tư và BTP khác			35,000,000,000
	<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>286,000,000,000</b>

### 2) Kế hoạch lợi nhuận:

- Lợi nhuận trước thuế: **16.100.000.000 đồng**
- Lợi nhuận sau thuế: **13.000.000.000 đồng**
- Cổ tức: **10%/MGCP/VĐL**
- Thu nhập bình quân: **8.550.000 đồng/người/tháng**

### 3) Cơ sở thực hiện:

• Về quản trị: Thực hiện đúng chính sách an sinh xã hội, bảo vệ quyền lợi người lao động nhằm duy trì và ổn định lực lượng lao động.

Tập trung đào tạo phát triển nguồn nhân lực, tăng cường đào tạo nhân lực chất lượng cao, cùng đội ngũ quản lý kế thừa các cấp. Tiếp tục rà soát, tiết giảm lao động không trực tiếp tạo ra sản phẩm, dịch vụ, làm cơ sở tăng lương khối lao động gián tiếp đã tinh giảm hiệu quả.

Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu quả của hệ thống quản trị, kiểm soát nội bộ nhằm giảm chi phí đầu vào.

Đã và đang thực hiện các giải pháp nâng cao năng suất lao động tại từng khâu SX, từng bước đạt được các mục tiêu: Tăng năng suất lao động, tăng sản lượng, hạ giá thành SP, tăng lương cho khối lao động trực tiếp khi đã giải quyết bài toán NSLĐ.

- Về thị trường: Thực hiện tốt và duy trì các khách hàng, đơn hàng truyền thống.

Xây dựng hệ thống kênh phân phối bền vững, không ngừng mở rộng thị trường tiêu thụ phủ khắp các tỉnh thành.

Thị trường xuất khẩu sang Myanmar và Malaysia được hình thành và duy trì từ năm 2018 – 2021. Năm 2022 tiếp tục thúc đẩy sản lượng xuất khẩu, góp phần nâng vị thế của doanh nghiệp, tăng sản lượng, tăng doanh số, giải quyết công ăn việc làm cho người lao động tại những tháng thấp điểm.

- Về phương án sản phẩm: Năm 2021 - 2022, công ty tiếp tục hoàn thiện thêm 03 mẫu quạt hút âm trần. Các dòng sản phẩm mới triển khai thành công sẽ góp phần gia tăng sản lượng, doanh số và việc làm cho người lao động.

Quạt công nghiệp: Năm 2022, công ty từng bước chuyên sâu sản xuất các dòng SP quạt cây công nghiệp, quạt hướng trục... và tiếp tục cải tiến các phương án SP nhằm nâng tính cạnh tranh, tăng sản lượng trong các năm tiếp theo.

- Thay đổi tỉ trọng cơ cấu sản phẩm theo hướng phát triển bền vững: Năm 2022 tiếp tục nghiên cứu các phương án về sản phẩm, đầu tư trang thiết bị nhằm tăng năng suất lao động, hạ giá thành SP, từng bước thúc đẩy tăng sản lượng tiêu thụ quạt thành phẩm trong các năm tiếp theo theo hướng tăng tỉ trọng nhóm quạt thành phẩm và giảm tỉ trọng nhóm vật tư, BTP trong tổng cơ cấu sản phẩm của công ty.

### III-ĐẦU TƯ PHỤC VỤ KẾ HOẠCH MỞ RỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CHO NĂM 2021 VÀ CÁC NĂM TIẾP THEO:

1) **Báo cáo đầu tư 2021 - 2022:** Trên cơ sở đề xuất đầu tư và thực hiện chủ trương của HĐQT, năm 2022 Công ty đã đầu tư một số hạng mục sau:

TT	HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	ĐVT	SỐ LƯỢNG
1	Các bộ khuôn ép nhựa, đúc nhôm SX quạt trần 5 cánh	Bộ	10
2	Các bộ khuôn ép nhựa và khuôn cơ khí quạt hút âm trần	"	8
3	Khuôn ép nhựa để quạt đứng lưng cánh 7 lá	"	2
4	Khuôn đột dập: Các chi tiết cơ khí quạt trần 3 cánh, 5 cánh..	"	8
5	Dây chuyên lắp ráp quạt trần 5 cánh	Cái	1
6	Máy ép thủy lực, máy khoan ta rô nhiều đầu	Cái	2

Tổng trị giá đầu tư: 2,918 tỉ đồng.

2) **Dự kiến đề xuất đầu tư năm 2022:**

2.1) Cơ sở định hướng đầu tư:

Căn cứ vào định hướng phát triển cơ cấu sản lượng SP tiêu thụ trong vòng 5 năm tới (2022 – 2027)

Sự cần thiết phải đầu tư, phát triển mẫu mã SP quạt dân dụng mới nhằm tăng tính cạnh tranh, mở rộng thị phần của SP.

Tăng năng lực SX, tạo lợi thế cạnh tranh của SP bằng cách đầu tư chiều sâu vào máy móc thiết bị, nâng cao năng suất, hạ giá thành SP.

Để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2022 và các năm tiếp theo, Ban Giám đốc đề xuất kế hoạch đầu tư mới một số hạng mục như sau:

2.2) Danh mục và trị giá đầu tư:

\* Đầu tư MMTB phục vụ SX:

TT	HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	ĐVT	SỐ LƯỢNG
1	Các bộ khuôn cơ khí và ép nhựa quạt hướng trục	Bộ	16
2	Các bộ khuôn ép nhựa mẫu quạt rút mới	"	4
3	Bổ sung thêm máy ép nhựa, máy phụ trợ hoàn thiện đồ	Cái	4

\* Tổng giá trị ước tính: 2,5 tỉ đồng.

Trên đây là phần báo cáo của Tổng giám đốc Công ty CP Điện cơ Hải Phòng về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch SXKD năm 2022.

Kính trình ĐH cổ đông thường niên Công ty CP Điện cơ Hải Phòng năm 2022.

THAY MẶT BAN ĐIỀU HÀNH  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN CƠ HẢI PHÒNG  
TỔNG GIÁM ĐỐC



Mai Văn Minh

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN CƠ HẢI PHÒNG  
TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**Kính thưa toàn thể Quý cổ đông,**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 50/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức & hoạt động của Công ty Cổ phần Điện cơ Hải Phòng;
- Căn cứ vào Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2021 của CTCP Điện cơ Hải Phòng đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

Ban Kiểm soát xin báo cáo trước ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 về kết quả thẩm tra niên độ tài chính năm 2021 với các nội dung chính như sau:

**I. Hoạt động của BKS trong năm 2021**

**1. Cơ cấu thành viên Ban kiểm soát và nhiệm vụ, chức năng**

**1.1. Cơ cấu Thành viên BKS:**

- o Ông Võ Mạnh Hùng - Trưởng ban;
- o Ông Nguyễn Văn Kháng - Ủy viên;
- o Ông Vũ Duy Anh - Ủy viên.

**1.2. Nhiệm vụ, chức năng của BKS:**

- o Giám sát, kiểm soát việc triển khai và thực hiện NQ của ĐHĐCĐ thường niên;
- o Giám sát quy chế quản trị Công ty;
- o Giám sát, kiểm soát tình hình tài chính của Công ty;
- o Giám sát về tình hình đầu tư của Công ty theo NQ của ĐHĐCĐ thường niên và các NQ của HĐQT Công ty;
- o Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Điều lệ Tổ chức và Hoạt động, Quy chế hoạt động BKS của Công ty.

Để thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, chức năng của BKS nên ngay sau mỗi kỳ ĐHĐCĐ, BKS điều hợp và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên của Ban.

Hàng quý BKS đều họp để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cũng như bổ khuyết những nhiệm vụ mới phù hợp với tình hình SXKD của Công ty.

Năm 2021, BKS đã tổ chức các cuộc họp:

STT	Nội dung	Ngày họp
1	Đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2020; Triển khai các nhiệm vụ Quý 1 năm 2021 của BKS	26/01/2021
2	Triển khai nhiệm vụ của BKS theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên ngày 23/4/2021	29/4/2021
3	Đánh giá kết quả hoạt động giám sát, kiểm soát BCTC 06 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 06 tháng cuối năm	16/7/2021
4	Đánh giá kết quả hoạt động của BKS Quý 4 và đánh giá sơ bộ kết quả SXKD năm 2021 của Công ty.	09/12/2021

## 2. Báo cáo kết quả hoạt động của BKS:

### 2.1. Đánh giá của BKS về tình hình thực hiện NQ của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021

- Các phiên họp của HĐQT đều có mời Trưởng BKS tham dự đầy đủ;
- HĐQT Công ty đã thực hiện đầy đủ, nghiêm chỉnh các nhiệm vụ và quyền hạn theo Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty. HĐQT đã thực hiện việc quản trị các hoạt động SXKD của Công ty đúng Pháp luật;
- BKS ghi nhận số liệu báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO, các số liệu về tài chính đến ngày 31/12/2021 như sau:

*Đơn vị tính: Nghìn đồng*

STT	Chỉ tiêu tài chính	Năm 2020	Năm 2021
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	266,524,911	261,824,518

2	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	13,307,669	15,228,633
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (Lợi nhuận từ hoạt động SXKD + Lợi nhuận khác)	14,751,193	15,319,673
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	11,800,954	12,375,739
5	Tài sản ngắn hạn	120,149,511	143,988,172
6	Tài sản dài hạn	75,726,024	70,508,825
7	Tổng cộng tài sản	195,875,535	214,496,997
8	Nợ phải trả	33,491,299	49,756,308
9	Nợ ngắn hạn	33,191,299	49,656,308
10	Nợ dài hạn	300,000	100,000
11	Vốn chủ sở hữu	162,384,235	164,740,689
12	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	94,922,000	94,922,000

- Về CBTT: Công ty chấp hành đúng các nghĩa vụ CBTT theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc CBTT của Công ty đại chúng niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

## 2.2. Kết quả giám sát của BKS đối với hoạt động của HĐQT

- HĐQT đều mời Trưởng BKS tham dự các cuộc họp của HĐQT, HĐQT thông tin cho BKS được biết về các hoạt động SXKD của Công ty, hoạt động của HĐQT và Ban điều hành Công ty;
- HĐQT Công ty cung cấp đầy đủ cho BKS về nội dung của các cuộc họp, các tờ trình, nghị quyết, các quyết định của HĐQT liên quan đến các mặt quản trị Công ty theo đúng Luật DN. Đồng thời HĐQT, Ban điều hành cung cấp thông tin hoạt động SXKD từng quý, năm kế hoạch cho BKS khi có yêu cầu.
- BKS đã theo dõi, giám sát việc HĐQT triển khai các nội dung của ĐHCĐ thường niên năm 2021. Qua đó BKS đánh giá các nghị quyết, quyết định của HĐQT đều bám sát vào tình hình SXKD của Công ty. Kết quả SXKD



của Công ty hàng quý đều được thể hiện qua Báo cáo tài chính Quý một cách công khai, minh bạch.

- BKS đã kiểm tra, thẩm định BCTC bán niên, BCTC năm của Công ty và đảm bảo tính trung thực, chính xác số liệu trong báo cáo. Từ đó đánh giá cao hoạt động của HĐQT đối với các mặt SXKD của Công ty nhằm đảm bảo quyền lợi của Công ty và các nhà đầu tư.
- Qua giám sát, kiểm tra đối với hoạt động của HĐQT thì khẳng định là HĐQT Công ty và các thành viên trong HĐQT đều thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, chức năng theo Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty và trong Quy chế quản trị Công ty.

### 2.3. Kết quả giám sát của BKS đối với hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.

- TGD Công ty là Người đại diện theo pháp luật của Công ty. TGD đã phân công rõ công việc cho các thành viên trong Ban TGD và các cán bộ quản lý công ty để triển khai, thực hiện đầy đủ, nghiêm túc nghị quyết ĐHĐCĐ, nghị quyết HĐQT, việc thực hiện và chấp hành các quy định của pháp luật trong các mặt hoạt động SXKD của công ty.
- Ban TGD đã chỉ đạo, điều hành hoạt động SXKD của công ty theo đúng kế hoạch kinh doanh đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, Ban TGD cũng đảm bảo hiệu quả cao nhất của việc đầu tư trong năm 2021.
- Mặc dù trong năm 2021, công ty gặp rất nhiều khó khăn trong việc triển khai kế hoạch SXKD do ảnh hưởng của đại dịch Covid19 diễn biến phức tạp rộng khắp cả nước, nhưng Ban TGD công ty vẫn quyết tâm cao nhất để vừa đảm bảo công tác phòng chống dịch Covid19 vừa cố gắng hoàn thành kế hoạch của ĐHĐCĐ công ty giao phó.
- Dựa trên kết quả kinh doanh năm 2021, BKS đánh giá Ban TGD công ty đã hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm của mình trong việc quản lý, điều hành

hoạt động SXKD, mang lại lợi nhuận theo kế hoạch của công ty, một số chỉ tiêu nổi bật sau:

- Doanh thu thực hiện năm 2021 đạt 92,45% so với kế hoạch
- LNST bằng 96% so với kế hoạch và tăng so với năm 2020 là 574 triệu đồng.
- Thu nhập bình quân người lao động đạt: 8.128.000 đồng/người/tháng bằng 101,6% kế hoạch.
- Vốn chủ sở hữu năm 2021 là : 164.740.688.826 đồng tăng so với năm 2020. (Vốn chủ sở hữu năm 2020 là: 162.384.235.496 đồng)

#### 2.4. Giám sát tình hình tài chính của Công ty:

- Công ty đã lập BCTC Quý (04 báo cáo/năm), BCTC soát xét bán niên, Báo cáo tài chính năm và công bố theo quy định của Pháp luật và nghĩa vụ CBTT của công ty niêm yết.
- BCTC soát xét bán niên, BCTC năm của công ty đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Kiểm toán VACO.
- BCTC kiểm toán năm 2021 đã phản ánh trung thực, chính xác trên khía cạnh tài chính tại thời điểm 31/12/2021, phù hợp với chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.
- Số liệu kế toán được công bố không có sự thay đổi khi so sánh với số liệu không kiểm toán hàng quý và số liệu đã soát xét, kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

#### 2.5. Đánh giá của BKS soát về sự phối hợp giữa BKS, HĐQT và Ban TGD công ty trong năm 2021

- BKS nhận được sự tôn trọng cũng như tạo điều kiện của HĐQT, Ban TGD công ty trong việc thực hiện nghĩa vụ, chức năng của Ban.
- BKS đánh giá cao sự am hiểu và tầm nhìn chiến lược của HĐQT, Ban TGD công ty.

- Các thành viên trong HĐQT, Ban TGD đều có trình độ chuyên môn bài bản, có nhiều năm kinh nghiệm trong quản lý, điều hành hoạt động SXKD của công ty.
- Các thành viên HĐQT, HĐQT, Ban TGD, thành viên Ban TGD đều tuân thủ và thực hiện đầy đủ chức trách, quyền hạn trong Điều lệ tổ chức & hoạt động, Quy chế quản trị Công ty.
- Sự phối hợp giữa BKS, HĐQT, Ban TGD là chặt chẽ, đúng nhiệm vụ, chức năng và đều vì mục đích để Công ty Cổ phần Điện cơ Hải Phòng phát triển bền vững.

#### 2.6. Kết quả giải quyết khiếu nại của Cổ đông đối với Công ty (nếu có)

- Trong năm 2021, BKS không nhận được bất kỳ khiếu nại hay yêu cầu nào cần phải thẩm định, giải quyết liên quan đến quan hệ của cổ đông đối với Công ty.

## II. Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát trong nhiệm kỳ 2017-2022

### 1. Cơ cấu nhân sự ổn định từ đầu nhiệm kỳ cho đến nay là 03 thành viên gồm:

- |                         |             |
|-------------------------|-------------|
| a. Ông Võ Mạnh Hùng     | Trưởng ban; |
| b. Ông Nguyễn Văn Kháng | Ủy viên;    |
| c. Ông Vũ Duy Anh       | Ủy viên.    |

### 2. Về thực hiện nhiệm vụ chức năng:

- Các thành viên BKS có đủ năng lực, trình độ chuyên môn để thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của Ban theo Luật DN và Điều lệ Tổ chức & Hoạt động của công ty.

### 3. Kết quả hoạt động của BKS trong nhiệm kỳ qua:

- Trong 5 năm nhiệm kỳ vừa qua BKS thực hiện giám sát, kiểm soát HĐQT, Ban TGD Công ty thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ hằng năm để đảm bảo cho sự phát triển của công ty và quyền lợi của cổ đông.
- Kết quả tài chính nhiệm kỳ 5 năm 2017-2022 như sau (Phụ lục đính kèm)

### 4. Sự phối hợp giữa BKS, HĐQT, Ban TGD:

- HĐQT, Ban TGD công ty luôn luôn tạo điều kiện thuận lợi cho các thành viên của BKS hoạt động cũng như dành sự tôn trọng đối với BKS.
- Trong quá trình hoạt động làm việc của BKS luôn luôn đặt mục tiêu cho sự phát triển của công ty, quyền lợi của cổ đông và không gây thiệt hại, trở ngại nào cho hoạt động SXKD của công ty.
- Năm năm của nhiệm kỳ 2017-2022, BKS cũng khiêm tốn tự nhận là đã hoàn thành nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ tin tưởng giao phó. BKS cũng đánh giá rất cao tính chuyên nghiệp, năng lực lãnh đạo, điều hành của HĐQT, Ban TGD công ty trong suốt nhiệm kỳ vừa qua. Tuy nhiên BKS cũng nhận thấy cần phải nâng cao trình độ chuyên môn, tính trách nhiệm cao hơn nữa của các thành viên trong Ban để có những kiến nghị, đề xuất kịp thời với HĐQT, Ban TGD để tránh những rủi ro, thiệt hại cho công ty.

5. Về công bố thông tin và quan hệ cổ đông:

- Công ty đã thực hiện đầy đủ, nghiêm túc trong việc CBTT, báo cáo tài chính theo đúng quy định của Pháp luật đối với công ty đại chúng đã niêm yết.
- Công ty luôn thực hiện đầy đủ các quyền lợi của cổ đông theo Luật DN, Điều lệ tổ chức & Hoạt động cũng như nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên qua các năm.
- Trong cả nhiệm kỳ 2017-2022, công ty không nhận được bất kỳ khiếu nại nào đến từ cổ đông liên quan đến các hoạt động SXKD của công ty.

**III. Phương hướng hoạt động của BKS năm 2022:**

- Sau ĐHĐCĐ năm 2022, BKS sẽ kiện toàn lại và có sự phân công nhiệm vụ, chức năng rõ ràng, cụ thể đến các thành viên của Ban.
- Trong nhiệm kỳ năm 2022-2027, BKS sẽ chủ động bám sát vào nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên để giám sát, kiểm soát đảm bảo cho các hoạt động SXKD của công ty theo đúng mục tiêu mà ĐHĐCĐ thường niên đã thông qua.

- BKS sẽ tiếp tục thực hiện đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm của mình theo Điều lệ Tổ chức & Hoạt động công ty để đảm bảo cho sự phát triển công ty và quyền lợi của các cổ đông.
- Một số kiến nghị đối với Công ty:
  - ✓ Công ty cần tiếp tục đổi mới về sản phẩm kết hợp với mở rộng thị trường, kể cả thị trường nước ngoài để tăng sản lượng tiêu thụ hàng năm tạo việc làm ổn định và tăng thu nhập cho người lao động, tăng lợi nhuận cho công ty.
  - ✓ Công ty cần xây dựng chính sách về sản phẩm, chính sách về giá bán và mở rộng thị trường để tăng sản lượng tiêu thụ hàng năm tạo việc làm ổn định cho người lao động
  - ✓ Tăng cường việc đầu tư máy móc, thiết bị để tăng năng suất lao động, giảm bớt áp lực trong việc tuyển công nhân lao động, cũng như tăng tính cạnh tranh của sản phẩm
  - ✓ Tiếp tục cải thiện về tiền lương, thu nhập của CB-CNV để qua đó thu hút được lao động, đảm bảo ổn định số lượng nguồn lao động trong công ty.
  - ✓ Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ nhằm giảm thiểu những rủi ro trong các hoạt động SXKD của công ty.

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của BKS năm 2021; đánh giá một số nhiệm vụ nổi bật của BKS qua nhiệm kỳ 2017-2022 và phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua./.



**Võ Mạnh Hùng**

## KẾT QUẢ TÀI CHÍNH NHIỆM KỲ 2017-2022

(ĐVT: Nghìn đồng)

	Chỉ tiêu tài chính	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	266,508,477	252,472,084	279,321,798	266,524,911	261,824,518
2	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	14,744,283	12,188,995	12,403,117	13,307,669	15,228,633
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (Lợi nhuận từ hoạt động SXKD + Lợi nhuận khác)	15,112,078	20,646,751	15,108,128	14,751,193	15,319,673
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	12,089,662	16,517,401	12,086,503	11,800,954	12,375,739
5	Tài sản ngắn hạn	117,083,850	110,236,687	128,770,947	120,149,511	143,988,172
6	Tài sản dài hạn	82,747,760	84,405,468	81,306,712	75,726,024	70,508,825
7	Tổng cộng tài sản	199,831,610	194,642,155	210,077,659	195,875,535	214,496,997
8	Nợ phải trả	47,645,614	35,963,291	49,455,948	33,491,299	49,756,308
9	Nợ ngắn hạn	41,880,859	32,479,828	48,748,150	33,191,299	49,656,308
10	Nợ dài hạn	5,764,755	3,483,464	707,797	300,000	100,000
11	Vốn chủ sở hữu	152,185,997	158,678,864	160,621,711	162,384,235	164,740,689
12	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	94,922,000	94,922,000	94,922,000	94,922,000	94,922,000





## KẾT QUẢ TÀI CHÍNH NHIỆM KỲ 2017-2022

(ĐVT: Nghìn đồng)

